

## NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025



**Thời gian:** ..... phút sáng, ngày 10 tháng 04 năm 2025.

**Địa điểm:** Tầng 4, Trung tâm Thương Mại Dịch vụ Công Vị, số 2 phố Liễu Giai, phường Công Vị, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG
1	8h30 – 9h00	Đón tiếp và đăng ký dự họp.
2	9h00 – 9h05	Ban Kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.
3	9h05 – 9h15	Khai mạc Đại hội, Giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Thư ký Đại hội, Ban kiểm phiếu.
4	9h15 – 9h30	Trình bày và thông qua Chương trình, Quy chế làm việc và Quy chế bầu cử tại Đại hội.
5	9h30 – 10h	Trình bày: <ol style="list-style-type: none"><li>Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và Phương hướng hoạt động năm 2025;</li><li>Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2024 và kế hoạch hoạt động năm 2025;</li><li>Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc;</li><li>Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty;</li><li>Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025;</li><li>Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Công ty;</li><li>Thông qua của Hội đồng quản trị về việc lựa chọn công ty kiểm toán cho năm 2025 của Công ty;</li><li>Thông qua của Hội đồng quản trị về việc thông qua đơn từ nhiệm và miễn nhiệm Thành viên Ban kiểm soát;</li><li>Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát và Danh sách ứng viên làm Thành viên Ban kiểm soát;</li><li>Thông qua của Hội đồng quản trị thông qua thù lao của Tổng giám</li></ol>

<b>STT</b>	<b>THỜI GIAN</b>	<b>NỘI DUNG</b>
		đốc, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và phương án chi trả năm 2025. 11. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát. 12. Thông qua Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc báo cáo thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024.
<b>6</b>	<b>10h00 – 10h30</b>	Thảo luận các vấn đề trình bày tại Đại hội.
<b>7</b>	<b>10h30 – 10h45</b>	Hướng dẫn biểu quyết, bầu cử; Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết và bầu cử.
<b>8</b>	<b>10h45 – 11h00</b>	Nghỉ giải lao; Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
<b>9</b>	<b>11h00 – 11h05</b>	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
<b>10</b>	<b>11h10 – 11h45</b>	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.
<b>11</b>	<b>11h45</b>	Đọc lại toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đã được Đại hội thông qua.
<b>12</b>	<b>11h50</b>	Chủ tọa tuyên bố Bế mạc Đại hội.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**VĂN LÊ HẰNG**



## QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN HVS VIỆT NAM

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số: 56/2024/QH15 ngày 29/11/2024;
- Thông tư 121/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về hoạt động của công ty chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.

Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam (“**Đại hội**” hoặc “**ĐHĐCĐ**”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc và biểu quyết sau đây:

### **ĐIỀU 1. MỤC ĐÍCH**

1. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
2. Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

### **ĐIỀU 2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam.
2. Đối tượng áp dụng: Tất cả các Đại biểu, đại diện theo ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

### **ĐIỀU 3. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 27.1 Điều lệ Công ty thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn ba mươi (30) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của ĐHĐCĐ triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất ba mươi ba phần trăm (33%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
3. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Khoản 27.2 Điều lệ Công ty thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn hai mươi (20) ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trong trường hợp này, cuộc họp Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp và tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông dự họp.
4. Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ theo một trong các hình thức sau đây:

- a) Trực tiếp tham dự họp và biểu quyết tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

#### **ĐIỀU 4. ĐẠI BIỂU THAM DỰ ĐẠI HỘI**

1. Các cổ đông của HVS sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/03/2025) đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho Đại diện của mình tham dự ĐHĐCĐ.
2. Đối với cổ đông Công ty là tổ chức, người đại diện theo ủy quyền phải là cá nhân được ủy quyền bằng văn bản nhân danh cổ đông đó thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ Công ty. Cổ đông là tổ chức có quyền cử một hoặc một số người đại diện theo ủy quyền để thực hiện các quyền cổ đông của mình theo quy định của Pháp Luật. Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất mười phần trăm (10%) tổng số cổ phần phổ thông có quyền ủy quyền tối đa ba (03) người đại diện theo ủy quyền.
3. Trường hợp cổ đông cử hơn một (01) người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông Công ty không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền thì số cổ phần sẽ được chia đều cho tất cả người đại diện theo ủy quyền.
4. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại hội;
5. Trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ, Đại biểu phải tuân thủ theo các quy định sau đây:
  - a) Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội;
  - b) Nhận hồ sơ, tài liệu phục vụ Đại hội tại bàn đón tiếp đại biểu;
  - c) Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
  - d) Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
  - e) Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
  - f) Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp;
  - g) Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

#### **ĐIỀU 5. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

1. Đoàn Chủ tịch gồm một số thành viên HĐQT và cán bộ quản lý của Công ty do Chủ tọa chỉ định. Đoàn Chủ tịch thực hiện một số công việc nhằm hỗ trợ việc điều hành cuộc họp ĐHĐCĐ của Chủ tọa. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của HVS .
2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm Chủ tọa cuộc họp. Trong các trường

hợp khác, người ký tên triệu tập họp ĐHĐCĐ điều khiển để ĐHĐCĐ bầu Chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm Chủ tọa cuộc họp.

**3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:**

- a) Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ theo Chương trình đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua tại đại hội;
- b) Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
- c) Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết/bầu cử (nếu có);
- d) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e) Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- f) Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch: Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

**ĐIỀU 6. THƯ KÝ ĐẠI HỘI**

1. Thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa giới thiệu và cử (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.

**2. Nhiệm vụ của Thư ký Đại hội:**

- a) Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
- b) Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
- c) Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
- d) Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản họp Đại hội;
- e) Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
- f) Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Đại biểu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

**ĐIỀU 7. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU**

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 01 (một) người, do Đoàn Chủ tịch chỉ định và giới thiệu đến Đại hội. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

**2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:**

- a) Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.
- b) Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với ĐHĐCĐ tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp ĐHĐCĐ HVS được tiến hành.

**ĐIỀU 8. BAN KIỂM PHIẾU**

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 02 (hai) thành viên do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội biểu quyết thông qua.

**2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:**

- a) Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết/bầu cử (nếu có);
- b) Kiểm và ghi nhận thẻ biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển

- biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử (nếu có);
- c) Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết/bầu cử (nếu có) cho Thư ký Đại hội;
  - d) Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết/bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
  - e) Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

## **ĐIỀU 9. THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI**

### **1. Nguyên tắc:**

- a) Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- b) Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
- c) Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
- d) Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

### **2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:**

- a) Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
- b) Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được HVS trả lời trực tiếp bằng văn bản.

## **ĐIỀU 10. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ**

### **1. Nguyên tắc:**

- a) Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng tờ phiếu biểu quyết.
- b) Thẻ biểu quyết và Tờ Phiếu biểu quyết được HVS in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp 01 Thẻ biểu quyết và Tờ Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Tờ Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- c) Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:
  - ❖ **Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội; thông qua Ban kiểm phiếu; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - ❖ **Biểu quyết bằng hình thức điền vào Tờ Phiếu biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các nội dung tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng tờ phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

### **2. Cách thức biểu quyết:**

- a) Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Tờ Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.
- b) Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết:

- (i) Mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.
  - (ii) Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như không tham dự biểu quyết vấn đề đó.
  - (iii) Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.
  - (iv) Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến”, “Không hợp lệ”.
- c) Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Tờ Phiếu biểu quyết:
- (i) Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Tờ Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “✕” hoặc “✓” vào ô mình chọn.
  - (ii) Trường hợp đại biểu không chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” của một nội dung cần thông qua thì được xem như không tham dự biểu quyết về vấn đề đó.
  - (iii) Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Tờ Phiếu Biểu Quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
  - (iv) Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà Đại biểu đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
  - (v) Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Tờ Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Tờ Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

### 3. Tờ phiếu biểu quyết hợp lệ:

- a) Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;
- b) Không có gạch xóa, cạo, sửa chữa, rách nát... không ghi thêm nội dung biểu quyết nào khác ngoài quy định cho phiếu này.
- c) Ký và ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu tham dự.
- d) Trên tờ phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) tình trạng biểu quyết của nội dung đó. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

### 4. Tờ phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- a) Phiếu không do Ban tổ chức phát ra;

- b) Không ký và ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu;
- c) Phiếu không có dấu đỏ của HVS hoặc bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa, viết thêm bất kỳ ký hiệu, nội dung khác ngoài quy định cho tờ phiếu biểu quyết;
- d) Tờ phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
- e) Tờ phiếu nộp khi đã mở niêm phong hòm phiếu.

**5. Thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2025:**

- a) Hình thức thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ:
- b) Đại hội thông qua Nghị quyết của ĐHĐCĐ bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp.
- c) Điều kiện để Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua:
- d) Trừ trường hợp quy định tại Khoản 6 Điều này, Nghị quyết của ĐHĐCĐ được thông qua khi có từ trên 50% (năm mươi phần trăm) tổng số phiếu của tất cả cổ đông có quyền biểu quyết tán thành.

**6. Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát bằng phương thức bỏ phiếu trực tiếp:**

- a) Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát.
- b) Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- c) Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên là ứng viên nhận được tổng số phiếu bầu từ năm mươi phần trăm (50%) tổng số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm bầu và được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty. Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử của Công ty.

**ĐIỀU 11. BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT HỌP ĐHĐCĐ**

Biên bản họp và Nghị quyết của ĐHĐCĐ phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

**ĐIỀU 12. THI HÀNH QUY CHẾ**

Đại biểu, khách mời dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc và biểu quyết này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty biểu quyết thông qua.

**CHỦ TỌA**

**VĂN LÊ HẰNG**





**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (“Luật Doanh nghiệp năm 2020”) và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 59/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán năm 2019”) và các văn bản sửa đổi, hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam (“Công ty”).

Việc bầu cử thành viên Ban Kiểm soát (“BKS”) tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Chứng khoán HVS Việt Nam được tổ chức và thực hiện như sau:

**Điều 1. MỤC ĐÍCH**

- 1.1. Đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
- 1.2. Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông;
- 1.3. Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử khi tiến hành bầu cử thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty.

**Điều 2. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

- 2.1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế này được sử dụng cho việc bầu cử tại Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty.
- 2.2. Đối tượng áp dụng:
  - a. Tất cả các cổ đông (Đại biểu), đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty;
  - b. Tất cả các ứng viên vị trí thành viên BKS nhiệm kỳ 2023 – 2028 của Công ty.

**Điều 3. PHƯƠNG THỨC VÀ NGUYÊN TẮC BẦU CỬ**

- 3.1. Việc bầu thành viên BKS được thực hiện theo hình thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ

phần sở hữu/đại diện nhân với số thành viên được bầu của Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- 3.2. Cổ đông/người được ủy quyền dự họp bầu thành viên BKS bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho từng ứng viên thành viên BKS sao cho tổng số phiếu bầu thành viên BKS trên mỗi Thẻ Bầu Cử không lớn hơn tổng số phiếu có quyền bầu cử thành viên BKS.
- 3.3. Cổ đông không được bầu quá số thành viên BKS đã được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**Ví dụ:** Đại hội đồng cổ đông bỏ phiếu để bầu ra 03 thành viên HĐQT

- Cổ đông sở hữu 100 cổ phần tại Công ty sẽ có  $100 (\text{cổ phần}) \times 3 (\text{thành viên HĐQT được bầu}) = 300$  phiếu bầu.
- Cổ đông có thể dồn hết 300 phiếu bầu nêu trên cho 01 ứng viên HĐQT hoặc chia 300 phiếu bầu cho các ứng viên khác nhau nhưng phải đảm bảo số ứng viên được chia phiếu bầu  $\leq 03$  và tổng số phiếu bầu  $\leq 300$ .

- 3.4. Trường hợp phát sinh thêm ứng viên trong ngày diễn ra Đại hội, cổ đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu để được cấp lại Thẻ Bầu Cử mới và phải nộp lại Thẻ Bầu Cử cũ trước khi bỏ vào hòm phiếu.

#### **Điều 4. THẺ BẦU CỬ**

**4.1. Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 01 (một) Thẻ Bầu Cử thành viên BKS có đóng dấu treo của Công ty. Nội dung của phiếu bao gồm:**

- a. Tên và mã số cổ đông;
- b. Số cổ phần sở hữu tại Công ty tính đến ngày 10/03/2025;
- c. Số phiếu bầu;
- d. Danh sách ứng viên BKS;
- e. Chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền dự họp.

**4.2. Cách ghi Thẻ Bầu Cử:**

- a. Khi đồng ý bầu cho ứng viên, cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp điền số phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên của ứng viên đó;
- b. Nếu không bầu cho ứng viên nào, cổ đông/người được ủy quyền tham dự họp điền số “0” (không) tại dòng tương ứng với tên của ứng viên đó.
- c. Trong trường hợp có sai sót trong quá trình ghi Thẻ Bầu Cử, với điều kiện chưa bỏ thẻ vào hòm phiếu, cổ đông có thể liên hệ với Ban Kiểm phiếu để đổi lại Thẻ Bầu Cử và phải nộp lại phiếu cũ cho Ban Kiểm phiếu.

**4.3. Thẻ Bầu Cử hợp lệ:**

Một Thẻ Bầu Cử được coi là hợp lệ nếu đáp ứng các điều kiện sau:

- a. Là Thẻ Bầu Cử theo mẫu in sẵn do Ban Kiểm phiếu phát ra, không gạch, tẩy xóa, chỉnh sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định tại Quy chế này;
- b. Tổng số phiếu bầu nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu có quyền biểu quyết thành viên BKS của cổ đông đó;
- c. Không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4.4 Điều này.

#### **4.4. Thẻ Bầu Cử không hợp lệ:**

Một Thẻ Bầu Cử được coi là không hợp lệ nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:

- a. Thẻ Bầu Cử không theo mẫu in sẵn do Ban Kiểm phiếu phát ra;
- b. Thẻ Bầu Cử không có dấu treo của Công ty;
- c. Thẻ Bầu Cử bị gạch, tẩy xóa, chỉnh sửa, viết thêm nội dung ngoài nội dung được quy định tại Quy chế này;
- d. Thẻ Bầu Cử bầu cho ứng viên không thuộc danh sách ứng viên đã được công bố tại Đại hội đồng cổ đông trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- e. Thẻ Bầu Cử có tổng số phiếu bầu cho các ứng viên vượt quá tổng số phiếu có quyền biểu quyết thành viên BKS của cổ đông đó;
- f. Thẻ Bầu Cử không có chữ ký của cổ đông/người được ủy quyền dự họp;
- g. Thẻ Bầu Cử nộp cho Ban Kiểm phiếu sau khi Chủ tọa Đại hội tuyên bố kết thúc thời gian bỏ phiếu và Hòm phiếu đã được niêm phong.

#### **Điều 5. BỎ PHIẾU VÀ KIỂM PHIẾU**

- 5.1.** Việc bỏ phiếu được bắt đầu sau khi Chủ tọa tuyên bố bắt đầu bỏ phiếu và kết thúc khi Chủ tọa tuyên bố kết thúc bỏ phiếu.
- 5.2.** Các Đại biểu bỏ Thẻ Bầu Cử vào Hòm phiếu do Ban Kiểm phiếu giám sát trong thời gian bỏ phiếu.
- 5.3.** Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, Ban Kiểm phiếu sẽ niêm phong Hòm phiếu và tiến hành kiểm phiếu trong 01 phòng/khu vực riêng. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban Kiểm phiếu lập Biên bản kiểm phiếu bầu cử và được Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố trước Đại hội.
- 5.4.** Thẻ Bầu Cử sau khi được kiểm sẽ được Công ty lưu trữ theo quy định.

#### **Điều 6. NGUYÊN TẮC TRÚNG CỬ LÀM THÀNH VIÊN BKS**

- 6.1.** Người trúng cử làm thành viên BKS là ứng viên nhận được tổng số phiếu bầu từ 50% (năm mươi phần trăm) tổng số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm bầu và được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Điều lệ Công ty.
- 6.2.** Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng BKS thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau

hoặc lựa chọn theo tiêu chí quy định tại quy chế bầu cử hoặc Điều lệ Công ty.

- 6.3. Nếu kết quả bầu cử lần đầu không đủ số thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty thì việc bầu cử sẽ tiếp tục được tiến hành cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.
- 6.4. Những khiếu nại về việc bầu cử và kiểm phiếu tại Đại hội sẽ do Chủ tọa báo cáo Đại hội đồng cổ đông xin ý kiến và được ghi vào biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

#### **Điều 7. HIỆU LỰC THI HÀNH**

- 7.1. Quy chế này gồm 07 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty biểu quyết thông qua.
- 7.2. Sau khi được thông qua bởi Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2025 của Công ty, Quy chế này sẽ có hiệu lực thi hành bắt buộc đối với tất cả các Đại biểu tham dự Đại hội./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**VĂN LÊ HẰNG**

## HƯỚNG DẪN BIỂU QUYẾT

Mỗi Đại biểu được cấp 01 Tờ Phiếu biểu quyết. Trên Tờ Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã Đại biểu, Họ tên, số Phiếu biểu quyết của Đại biểu, các nội dung biểu quyết. Trên tờ phiếu biểu quyết có các nội dung biểu quyết.

- ❖ Mỗi nội dung biểu quyết trên Tờ Phiếu biểu quyết có 3 ô để cử động/người đại diện của cử động lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
  - + Ô biểu quyết *Tán thành*
  - + Ô biểu quyết *Không tán thành*
  - + Ô biểu quyết *Không ý kiến*
- ❖ Khi biểu quyết từng nội dung, Đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Tờ Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào 01 trong 03 ô biểu quyết.
- ❖ Trường hợp đại biểu không chọn 01 trong 03 ô biểu quyết của một nội dung cần thông qua thì được xem như “Không ý kiến” về vấn đề đó.
- ❖ Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, Đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Tờ Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của Đại biểu.
- ❖ Nội dung biểu quyết **không hợp lệ** là nội dung mà Đại biểu đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Tờ Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
- ❖ **Phiếu hợp lệ là phiếu:**
  - ✓ *Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;*
  - ✓ *Không có gạch xóa, cạo, sửa chữa, rách nát... không ghi thêm nội dung biểu quyết nào khác ngoài quy định cho phiếu này.*
  - ✓ *Ký và ghi đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.*
- ❖ **Phiếu không hợp lệ là phiếu:**
  - ☒ *Phiếu không do Ban tổ chức phát ra;*
  - ☒ *Không ký và ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu;*
  - ☒ *Phiếu không có dấu đỏ của HVS hoặc bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa, viết thêm bất kỳ ký hiệu, nội dung khác ngoài quy định cho Tờ Phiếu biểu quyết;*
  - ☒ *Tờ Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;*
  - ☒ *Phiếu nộp khi đã mở niêm phong hòm phiếu.*